

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế và Nội quy phỏng vấn vòng 2
trong kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành quy chế bầu cử, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế bầu cử, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

Thực hiện Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND huyện về việc tuyển dụng công chức cấp xã thuộc huyện Ninh Sơn năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 140/TTr-UBND ngày 01/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế và Nội quy phòng vấn vòng 2 trong kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Thành viên Ban KTSH;
- Phòng Nội vụ;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Thí sinh dự thi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Đoàn Văn Hùng**

Ninh Sơn, ngày tháng 6 năm 2022

QUY CHẾ

Tổ chức phỏng vấn vòng 2 trong kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày /6/2022 của UBND huyện)

Điều 1. Quy trình tổ chức phỏng vấn và cách tính điểm:

a) Ban đề thi ban hành 5 đề thi phỏng vấn để thí sinh bốc thăm ngẫu nhiên. Nội dung câu hỏi phỏng vấn phải căn cứ vào yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, phải đánh giá được kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng; kết cấu câu hỏi phỏng vấn phải bảo đảm tính chính xác, khoa học.

b) Mỗi câu hỏi phỏng vấn phải có đáp án và thang điểm chi tiết. Câu hỏi phỏng vấn phải được đóng trong phong bì, niêm phong và bảo quản theo chế độ tài liệu mật; việc giao nhận, mở câu hỏi phỏng vấn phải được lập biên bản theo quy định.

c) Thời gian cho mỗi thí sinh là 30 phút. Trong đó: thời gian để thí sinh bốc câu hỏi và về chỗ ngồi chuẩn bị là 15 phút; thời gian trả lời không quá 15 phút.

d) Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100, gồm: 03 câu hỏi (01 câu 30 điểm, 01 câu 20 điểm và 1 câu 50 điểm).

đ) Khi chấm điểm phỏng vấn phải có ít nhất từ 02 thành viên trở lên chấm thi. Điểm chấm phỏng vấn được các thành viên chấm độc lập trên phiếu chấm điểm đối với từng thí sinh, có chữ ký và ghi rõ họ và tên của thành viên chấm điểm.

e) Xử lý kết quả chấm điểm phỏng vấn:

- Trường hợp các thành viên chấm điểm chênh lệch nhau từ 5 điểm trở xuống (điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất) thì lấy điểm trung bình cộng của các thành viên chấm thi làm điểm chính thức rồi ghi điểm vào bảng tổng hợp chung. Điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 1 (một) chữ số thập phân. Các thành viên tham gia chấm thi cùng ký, ghi rõ họ tên vào bảng tổng hợp chung.

- Trường hợp các thành viên chấm chênh lệch nhau từ trên 5 đến dưới 10 điểm (điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất) thì Trưởng ban kiểm tra, sát hạch tổ chức đối thoại với các thành viên tham gia chấm, sau đó Trưởng ban kiểm tra, sát hạch quyết định điểm chính thức rồi ghi điểm vào bảng tổng hợp chung. Điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 1 (một) chữ số thập phân. Các thành viên và Trưởng ban kiểm tra, sát hạch cùng ký, ghi rõ họ tên vào bảng tổng hợp chung.

- Trường hợp các thành viên chấm chênh lệch nhau từ 10 điểm trở lên (điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất) thì Trưởng ban kiểm tra, sát hạch (đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện) đối thoại giữa các thành viên tham gia chấm, sau đó quyết định điểm chính thức rồi ghi điểm vào bảng tổng hợp chung. Điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 1 (một) chữ số thập phân. Các thành viên tham gia và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện cùng ký, ghi rõ họ tên vào bảng tổng hợp chung.

g) Kết quả chấm phỏng vấn phải được tổng hợp vào bảng kết quả có chữ ký của các thành viên chấm phỏng vấn và bàn giao cho Thư ký vào cuối buổi phỏng vấn.

h) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi phỏng vấn.

Điều 2. Nhiệm vụ quyền hạn của Ban kiểm tra sát hạch:

a) Phải có mặt tại địa điểm phỏng vấn đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng thể hiện văn minh, lịch sự.

b) Giữ trật tự, không được hút thuốc, không được sử dụng điện thoại di động, máy ảnh, máy tính trong phòng phỏng vấn.

c) Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế và nội quy của kỳ xét tuyển. Thành viên Ban kiểm tra sát hạch có quyền xử lý vi phạm hoặc kiến nghị Trưởng ban kiểm tra sát hạch xử lý vi phạm đối với thí sinh vi phạm nội quy.

Điều 3. Xử lý vi phạm đối với thành viên Ban kiểm tra sát hạch

a) Thành viên Ban kiểm tra sát hạch vi phạm các quy định của Nội quy này thì tùy theo mức độ vi phạm, Trưởng ban kiểm tra sát hạch (đồng thời là Chủ tịch UBND huyện) nhắc nhở hoặc đình chỉ nhiệm vụ sát hạch kỳ xét tuyển.

b) Trường hợp thành viên Ban kiểm tra sát hạch có các hành vi làm lộ câu hỏi phỏng vấn, chuyển câu hỏi phỏng vấn hoặc đáp án ra ngoài thì Chủ tịch UBND huyện đình chỉ nhiệm vụ sát hạch. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến kết quả kỳ xét tuyển thì bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định đối với cán bộ, công chức hoặc bị truy tố theo quy định của pháp luật./.

Ninh Sơn, ngày tháng 6 năm 2022

NỘI QUY

Tổ chức phòng vấn vòng 2 trong kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...QĐ-UBND ngày /6/2022 của UBND huyện)

Điều 1. Quy định đối với thí sinh tham dự phỏng vấn.

1. Phải có mặt trước phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, thể hiện văn minh, lịch sự.
2. Xuất trình Phiếu dự thi hoặc Giấy chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh (nếu mất Phiếu dự thi) để Ban kiểm tra, sát hạch đối chiếu khi gọi vào phòng thi.
3. Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, thước kẻ; không được sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung phỏng vấn trong phòng thi.
4. Chỉ sử dụng loại giấy nháp được Ban kiểm tra sát hạch phát để làm nháp, không được làm bài nháp trên giấy khác. Mỗi tờ giấy nháp có dấu của UBND huyện.
5. Giữ trật tự và không được hút thuốc trong phòng thi.
6. Không được trao đổi với người khác trong thời gian vào phòng chuẩn bị phỏng vấn, không được trao đổi giấy nháp, không được mở tài liệu hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác để đạt được kết quả thi tốt hơn.
7. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám khảo phòng thi.
8. Khi đã vào phòng thi không được ra ngoài, chỉ ra ngoài sau khi đã phỏng vấn xong. Trường hợp thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cáo giám khảo phòng thi và giám khảo phòng thi phải báo ngay cho Trưởng ban kiểm tra sát hạch xem xét, giải quyết.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh.

1. Thí sinh vi phạm nội quy thi đều phải lập biên bản và tùy theo mức độ vi phạm, thí sinh sẽ bị xử lý kỷ luật theo các hình thức sau:
 - a) Khiển trách: áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi:
 - Trao đổi với người khác đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;
 - Mang tài liệu vào phòng thi nhưng chưa sử dụng.

Hình thức kỷ luật khiển trách do giám khảo phòng thi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị khiển trách sẽ bị trừ 25% kết quả điểm phỏng vấn.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi:

- Đã bị khiển trách nhưng vẫn tiếp tục vi phạm nội quy phòng thi;
- Sử dụng tài liệu trong phòng thi;
- Trao đổi giấy nháp;
- Sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện thông tin khác trong phòng thi.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo do giám khảo phòng thi lập biên bản, thu tang vật và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị cảnh cáo thì sẽ bị trừ 50% kết quả điểm phỏng vấn.

c) Đình chỉ thi: áp dụng đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi;

Hình thức kỷ luật đình chỉ thi do Trưởng ban kiểm tra sát hạch quyết định và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị đình chỉ thi kết quả điểm phỏng vấn bằng 0.

d) Hủy bỏ kết quả phỏng vấn: áp dụng đối với thí sinh hoặc đã bị xử lý kỷ luật ở các mức trước.

đ) Nếu thí sinh vi phạm ở mức độ nghiêm trọng, cố ý gây mất an toàn trong phòng thi thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp thí sinh vi phạm nội quy thi phải lập biên bản thì giám khảo phòng thi và thí sinh phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám khảo phòng thi phải báo cáo ngay với Trưởng ban kiểm tra sát hạch.

3. Thí sinh có quyền tố giác những người vi phạm nội quy, quy chế thi cho giám khảo, Trưởng ban kiểm tra sát hạch./.
